

Số: 07/2019/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 21 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 825/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1967

Địa chỉ: Phường A, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

- Bị đơn: **Nguyễn Thị Hồng Đ**, sinh năm 1980

Lê Văn Cường E sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của anh Lê Văn Cường E là chị Nguyễn Thị Hồng Đ theo văn bản ủy quyền ngày 08/01/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H yêu cầu anh Lê Văn Cường E và chị Nguyễn Thị Hồng Đ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền vốn vay còn nợ là 90.000.000 đồng, tiền lãi là 19.422.000 đồng. Tổng cộng tiền vốn và lãi là 109.422.000 đồng (Một trăm lẻ chín triệu bốn trăm hai mươi hai ngàn đồng). Anh Lê Văn Cường E và chị Nguyễn Thị Hồng Đ đồng ý liên đới trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền vốn vay còn nợ là 90.000.000 đồng, tiền lãi là 19.422.000 đồng. Tổng cộng tiền vốn và lãi là 109.422.000 đồng (Một trăm lẻ chín triệu bốn trăm hai mươi hai ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Chị Đ và anh Cường E thuộc diện hộ nghèo nên được miễn toàn bộ tiền án phí, do đó chị Đ và anh Cường E không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H không phải chịu án phí và được nhận lại 3.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005972 ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng